TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA LÂM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2024/HS-ST
Ngày 14-6-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LÂM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quang Dũng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Hoài Nam

Bà Đỗ Thị Thu Hằng

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Gia Lâm, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: Ông Cao Đức Lộc - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại Điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội và điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2024/TLST-HS ngày 23/5/2024 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 101/2024/QĐXXST-HS ngày 27/5/2024, đối với các bị cáo:

1. Lương Văn T - Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1993; nơi sinh: Thanh Hóa; HKTT: Thôn C, xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lương Hồng T1 và bà: Hà Thị L; vợ: Lương Thị H; có 02 con: con lớn sinh năm 2016, con nhỏ sinh năm 2017; TATS: Theo danh chỉ bản số 105 ngày 17/01/2024 do Công an huyện G lập và lý lịch bị can thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 08/01/2024 đến ngày 17/01/2024 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

2. Lý Văn T2 - Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không; sinh năm: 1979; nơi sinh: Điện Biên; HKTT: Bản H, xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Khơ Mú; tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Lý Văn U (chết) và bà: Lý Thị K; TATS: Theo danh chỉ

bản số 95 ngày 17/01/2024 do Công an huyện G lập và lý lịch bị can thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 08/01/2024 đến ngày 17/01/2024 chuyển tạm giam; hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội; có mặt.

* *Người bào chữa cho các bị cáo Lương Văn T, Lý Văn T2:* Bà Hồ Thúy S, trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước thành phố Hà Nội; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09h ngày 06/01/2024, tại khu vực Chùa D, phường D, thành phố T, Bắc Ninh, Lý Văn T2 gặp và mua ma túy Heroin của Lương Văn T. T cho T2 số điện thoại và bảo T2 nếu có khách hỏi mua ma túy thì giới thiệu số điện thoại của T, T2 đồng ý. Sau đó, T2 lần lượt gặp 02 người lạ mặt đến hỏi T2 nơi mua ma túy thì T2 cho những người đó số điện thoại của T. Sau đó, T có bán được lần lượt cho 02 người đàn ông không quen biết mỗi người 01 gói ma túy Heroin với giá 100.000 đồng. T hỏi người mua ma túy thì biết do T2 là người giới thiệu. Sau khi bán ma túy xong, T gặp T2 và cho T2 20.000 đồng là tiền trả công T2 giới thiệu người đến mua ma túy của T.

Khoảng 08h ngày 07/01/2024, T2 đang lang thang ngoài đường thuộc khu vực thành phố T, Bắc Ninh thì gặp T. T trao đổi với T2 về việc nếu T2 gặp người mua ma túy thì giới thiệu số điện thoại của T nếu bán được ma túy thì T sẽ cho T2 tiền ăn hằng ngày, nuôi ăn ở và cho 2.000.000 đồng để về quê ăn Tết, T2 đồng ý. Sau đó, T đưa T2 đến khu vực cột đồng hồ thuộc phường D, thành phố T, Bắc Ninh để mua ma túy. Đến nơi, T2 xuống xe đợi ở ngoài còn T đi vào trong ngõ nhỏ. T gặp một người đàn ông không quen biết và mua được của người này 500.000 đồng ma túy Heroin có đặc điểm 01 gói giấy bạc màu trắng. Sau khi mua ma túy, T đón T2 rồi đi đến khu vực không có người qua lại rồi chia nhỏ gói ma túy Heroin vừa mua được thành các gói giấy để bán kiếm lời, T2 cũng tự tay gói một gói ma túy nhưng không gói được nên T không cho T2 gói nữa. Sau khi gói được 09 gói ma túy, T chở T2 đến khu vực thành phố T, Bắc Ninh tìm người mua ma túy. Sau đó, T2 giới thiệu lần lượt cho 03 người đàn ông đến mua ma túy của T tương ứng với việc T bán ma túy cho 03 người đàn ông không quen biết, mỗi người mua 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Sau khi bán ma túy xong thì ngày 07/01/2024, T trả công cho T2 70.000 đồng và mua nước cho T2 uống.

Sáng ngày 08/01/2024, T tiếp tục đi mua 500.000 đồng ma túy Heroin để chia nhỏ ra bán lại kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ 00 ngày 08/01/2024, T đi xe máy gặp T2 đang đứng ở khu vực Chùa D, phường D, thành phố T, Bắc Ninh và đưa cho T2 mượn 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6, nói với T2 khi nào có người hỏi mua ma túy thì cho số điện thoại của T. Đến khoảng 12 giờ 30 phút ngày 08/01/2024, T

có gọi điện cho T2 hỏi vị trí và đến đón T2. T chở T2 đến nhà hoang thuộc khu vực thôn Q, xã Y, huyện G, Hà Nội. T bỏ ra 03 gói ma túy Heroin chưa bán được từ ngày 07/01/2024 và 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa ma túy Heroin mới mua được và chia thành 09 gói nhỏ để bán lại kiếm lời. Sau khi chia xong ma túy thì bị lực lượng Công an đến kiểm tra bắt giữ.

Ngoài hành vi bán ma túy với bị cáo Lý Văn T2, bị cáo Lương Văn T còn tự mình bán ma túy, cụ thể: Sáng ngày 06/01/2024, tại khu vực Chùa D, phường D, thành phố T, Bắc Ninh, bị cáo Lương Văn T bán ma túy cho bị cáo Lý Văn T2 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa ma túy loại Heroin với giá 80.000 đồng. Khoảng 06 giờ ngày 08/01/2024, T tiếp tục ở khu vực phường D, thành phố T, Bắc Ninh bán cho lần lượt 03 người đàn ông không quen biết mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng.

Tại Bản Kết luận giám định số 448 ngày 15/1/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội, kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 09 gói giấy bạc đều là ma tuý Heroin, tổng khối lượng 0,170 gam. Chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy đều là ma tuý Heroin, tổng khối lượng 0,050 gam.

Tại bản cáo trạng số: 107/CT-VKSGL ngày 22/5/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố các bị cáo Lương Văn T, Lý Văn T2 về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát đã truy tố.

Người bào chữa cho các bị cáo Lương Văn T, Lý Văn T2 đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ của các bị cáo và đề nghị xét xử các bị cáo mức án thấp nhất.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay thấy rằng: Hành vi của các bị cáo Lương Văn T, Lý Văn T2 đã đủ yếu tố cấu thành tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố.

- Về trách nhiệm hình sự:

+ Hình phạt chính: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s, r khoản 1 Điều 51, Điều 17, Điều 38, Điều 58 BLHS 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Lương Văn T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2024. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn T2 từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 08/01/2024.

+ Hình phạt bổ sung: Do các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, đề nghị:

+ Tịch thu tiêu huỷ: - 01 (Một) phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của Lương Văn T, cán bộ niêm phong Công an xã P và giám định viên Trương Trọng V. Trong gói niêm phong là 01 hộp nhựa có 09 gói giấy bạc màu trắng, bên trong đều chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,130 gam do Phòng PC09-CATP, Hà Nội đã trích mẫu 0,040 gam. - 01 (Một) phong bì niêm phong có chữ ký xác nhận của Lương Văn T, cán bộ niêm phong Công an xã P và giám định viên Trương Trọng V. Trong gói niêm phong là 02 gói giấy bạc màu trắng, 01 gói giấy màu vàng bên trong đều chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,040 gam do Phòng PC09-CATP. Hà Nội đã trích mẫu 0,010 gam.

+ Tịch thu sung công: 01 chiếc điện thoại di động Samsung màu xanh, bên trong lắp sim liên lạc số: 0977008446 và 0338539444, đã qua sử dụng. 01 (Một) chiếc điện thoại di động Iphone 6 màu trắng vàng, bên trong lắp sim liên lạc số: 0942449701, đã qua sử dụng và số tiền 100.000 đồng

+ Trả lại cho bị cáo T: 01 (Một) chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng, bên trong không có sim, đã qua sử dụng.

- Về trách nhiệm dân sự: Không.

Nói lời sau cùng, các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện G, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo thành khẩn nhận tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng huyện G là hợp pháp.

- Về tội danh:

[2]. Xét lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, bản Kết luận định giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đã truy tố.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 09h ngày 06/01/2024, tại khu vực Chùa D, phường D, thành phố T, Bắc Ninh, bị cáo Lương Văn T đã có hành vi bán trái phép chất ma túy loại Heroin cho bị cáo Lý Văn T2 mục đích để kiếm lời. Sau đó, trong thời gian từ ngày 06/01/2024 đến ngày 08/01/2024 tại khu vực Chùa D, phường D, thành phố T, Bắc Ninh, bị cáo Lương Văn T cùng bị cáo Lý Văn T2 đã 08 lần bán trái phép ma túy loại Heroin cho 08 đối tượng nghiện không rõ nhân thân. Đến 13 giờ 30 phút ngày 08/01/2024, tại thôn Q, xã Y, huyện G, Hà Nội, bị cáo T và T2 tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma tuý Heroin có khối lượng là 0,220 gam, mục đích để bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị cơ quan Công an kiểm tra bắt giữ cùng vật chứng.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Lương Văn T là người khởi xướng, người thực hành tích cực, bị cáo Lý Văn T2 là người thực hành, người giúp sức tích cực.

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự đã cố ý trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy được Bộ luật Hình sự bảo vệ. Do vậy, cần phải nghiêm trị đối với các bị cáo.

[4]. Hành vi của các bị cáo Lương Văn T, Lý Văn T2 đã có đủ yếu tố cấu thành tội: ***"Mua bán trái phép chất ma túy"***. Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Viện Kiểm sát nhân dân huyện G đề nghị truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[6]. Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo Lương Văn T, Lý Văn T2 không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[7]. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo tự thú các hành vi mua bán ma túy trước hành vi bị bắt quả tang; các bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[8]. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải xử phạt các bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có đủ điều kiện cải tạo, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử cũng xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo vì các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đã nhận định ở trên là có căn cứ.

Xét vị trí, vai trò của các bị cáo Lương Văn T và Lý Văn T2 thấy cần áp dụng mức án của bị cáo T cao hơn so với bị cáo T2 là có căn cứ.

[9]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện G về nhân thân của các bị cáo, về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, về mức hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về hình phạt bổ sung:

[10]. Xét thấy các bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[11]. Thu giữ của bị cáo Lương Văn T gồm: 01 hộp nhựa bên trong có 09 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột màu trắng đều là ma tuý Heroin, tổng khối lượng 0,130 gam (đã trừ trích mẫu 0,040 gam); 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma tuý Heroin, tổng khối lượng 03 gói là 0,040 gam (đã trừ trích mẫu 0,010 gam). Đây là số ma túy các bị cáo mua bán trái phép nên cần cho tịch thu tiêu hủy là có căn cứ.

[12]. Thu giữ của cáo Lương Văn T số tiền 100.000 đồng là tiền bị cáo bán ma túy mà có nên cần cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ.

[13]. Thu giữ của bị cáo Lương Văn T 01 điện thoại Samsung màu xanh là điện thoại của bị cáo, sử dụng vào việc mua bán trái phép chất ma túy nên cần cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ.

[14]. Thu giữ của bị cáo Lương Văn T 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng là điện thoại của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

[15]. Thu giữ của bị cáo Lý Văn T2 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng vàng là của điện thoại bị cáo T đưa cho T2 mượn để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên cần cho tịch thu sung công quỹ Nhà nước là có căn cứ.

- Về các vấn đề khác:

[16]. Đối với đối tượng đã bán ma túy cho bị cáo Lương Văn T: Do không xác định được nhân thân nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[17]. Đối với những người mua ma túy: T và T2 khai nhận không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này, T cũng không nhớ số điện thoại của những người này. Khi gặp thì việc trao đổi mua bán ma túy diễn ra nhanh chóng, lén lút nên T và T2 không nhớ đặc điểm cũng như thông tin của những người mua ma túy. Do không xác định được nhân thân của những người mua ma túy của T nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[18]. Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda, màu trắng, đen, bạc, BKS 36M1-100.01, số khung: RLIJA3901HY275105, số máy: JA39E0275149 tạm giữ của Lương Văn T. T khai đây là xe máy T mượn của em họ là anh Lương Văn C, sinh năm: 1997, HKTT: Thôn C, xã B, huyện T, Thanh Hóa. Anh C không biết, không liên quan đến việc T sử dụng xe máy vào việc mua bán trái phép chất ma túy. Qua điều tra xác định anh Lương Văn C là chủ sở hữu chiếc xe máy trên. Ngày 23/4/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện G đã ra Quyết định trao trả chiếc xe trên cho anh C là đúng quy định pháp luật.

[19]. Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát về hình phạt bổ sung, về xử lý vật chứng và về các vấn đề khác là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

- Về án phí:

[20]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Tuy nhiên, do các bị cáo là đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử miễn nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326 là có căn cứ.

- Về quyền kháng cáo:

[21]. Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s, r khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt bị cáo Lương Văn T 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2024.

- Xử phạt bị cáo Lý Văn T2 07 (Bảy) năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/01/2024.

2. Về hình phạt bổ sung: Không.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự:

3.1. Tịch thu tiêu hủy: 01 hộp nhựa bên trong có 09 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột màu trắng đều là ma tuý Heroin, tổng khối lượng 0,130 gam (đã trừ trích mẫu 0,040 gam); 02 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột

màu trắng và 01 gói giấy màu vàng bên trong chứa chất bột màu trắng đều là ma tuý Heroin, tổng khối lượng 03 gói là 0,040 gam (đã trừ trích mẫu 0,010 gam).

3.2. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 100.000 đồng; 01 điện thoại Samsung màu xanh và 01 điện thoại Iphone 6 màu trắng vàng.

3.3. Trả lại cho bị cáo Lương Văn T 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu vàng.

(Hiện có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện G theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2024).

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Miễn nộp tiền án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lương Văn T và bị cáo Lý Văn T2.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Vũ Quang Dũng

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKS nhân dân huyện G;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã B, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; xã M, huyện M, tỉnh Điện Biên (Thay cho thông báo kết quả xét xử);
- Bị cáo và những người TGTT khác;
- Lưu.